

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2022/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022, giữa:

*** Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị X**, sinh năm 1972

HKTT: thôn T, xã C, huyện M, thành phố Hà Nội

*** Bị đơn: Ông Nguyễn Văn G**, sinh năm 1969

HKTT: thôn T, xã C, huyện M, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 39/1990 ngày 22/6/1990 tại UBND xã C, huyện M, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị X và ông Nguyễn Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà X và ông G xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Thị Vân A, sinh ngày 19/4/1991; Nguyễn Thị L, sinh ngày 29/12/1993; Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 27/6/2004. Các con đã trưởng thành, có gia đình riêng và công việc ổn định nên bà X và ông G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất canh tác, công sức, công nợ: Bà X và ông G xác nhận không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: bà Nguyễn Thị X tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu ông G phải nộp. Xác nhận bà X đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0020814 ngày 23/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Hoàn trả bà X số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện M;*
- *Chi cục THADS huyện M;*
- *UBND xã C;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Mâu Thị Hải Vân